

Số: /NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội (được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025) vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Thanh Hóa

Dự thảo

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 425/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 426/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh, nguồn vốn ngân sách trung ương (nguồn vốn dự bị động viên) vào

kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 503/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 Quốc hội vào kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh, nguồn vốn ngân sách trung ương (nguồn vốn dự bị động viên) giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 426/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 618/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội tại nghị quyết số 503/NQ-HĐND ngày 14/3/2024 của HĐND tỉnh;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội (được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025) vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định bổ sung nguồn vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội (được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025) vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Thanh Hóa, với số tiền là: 2.139,5 tỷ đồng.

Điều 2. Quyết định phân bổ chi tiết vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để đầu tư trở lại cho tỉnh Thanh Hóa theo Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 tại Điều 1 Nghị quyết này, với nội dung như sau:

Tổng số tiền là: 2.139,5 tỷ đồng; bố trí cho 14 dự án, cụ thể như sau:

- a) Phân bổ 432,916 tỷ đồng cho 03 dự án chuyển tiếp đã có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.
- b) Phân bổ 1.706,584 tỷ đồng cho 11 dự án triển khai mới để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật trong Khu kinh tế Nghi Sơn.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp

luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục: BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 37/2021/QH15

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /12/2025 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2025 của Sở Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 đã được duyệt (*)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Chủ đầu tư
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ			7.863.700	2.215.045	123.739		3.162.528		313.636	2.139.500	2.453.136	
I	Các hoạt động kinh tế			7.863.700	2.215.045	123.739		3.162.528		313.636	2.139.500	2.453.136	
I.1	Lĩnh vực giao thông			4.049.813	1.676.584						1.676.584	1.676.584	
a	Dự án triển khai mới giai đoạn 2021-2025			4.049.813	1.676.584						1.676.584	1.676.584	
1	Tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoàng Thanh - Sầm Sơn và đoạn Tiên Trang - Khu kinh tế Nghi Sơn	Giao thông	697/NQ-HĐNDN ngày 09/11/2025; 4050/QĐ-UBND ngày 24/12/2025	3.339.953	966.724						966.724	966.724	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 đã được duyệt (*)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Chủ đầu tư
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2	Cầu Đò Dừa, đường Đông Tây 1, khu kinh tế Nghi Sơn	Giao thông	3747/QĐ-UBND ngày 01/12/2025; 4015/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	244.700	244.700						244.700	244.700	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông
3	Đầu tư xây dựng cầu Thạch Luyện, xã Trường Lâm	Giao thông	3728/QĐ-UBND ngày 30/11/2025; 4016/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	103.325	103.325						103.325	103.325	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông
4	Cầu Bò và cầu thôn Bò Lăn trên đường tỉnh Thanh Tân - Bò Lăn (ĐT.529)	Giao thông	3730/QĐ-UBND ngày 30/11/2025; 4002/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	84.459	84.459						84.459	84.459	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông
5	Cầu Đá Đen đường tỉnh Sim - TT Bến Sung - Thanh Tân (ĐT.520)	Giao thông	3729/QĐ-UBND ngày 30/11/2025; 4003/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	40.624	40.624						40.624	40.624	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông
6	Cầu Lương Bình, phường Trúc Lâm	Giao thông	3727/QĐ-UBND ngày 30/11/2025; 4031/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	70.000	70.000						70.000	70.000	Ban QLDA ĐTXD khu vực Nghi Sơn

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 đã được duyệt (*)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Chủ đầu tư	
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)					Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
7	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh Chợ Kho - Minh Thọ (ĐT.525) đoạn từ phường Ngọc Sơn đến cầu Đò Trạp (Km1+500 - Km6+200)	Giao thông	3781/QĐ-UBND ngày 03/12/2025; 4030/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	44.500	44.500						44.500	44.500	Ban QLDA ĐTXD khu vực Nghi Sơn
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu Chay bắc qua Kênh Than, phường Tĩnh Gia	Giao thông	3818/QĐ-UBND ngày 07/12/2025; 4004/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	35.000	35.000						35.000	35.000	Ban QLDA ĐTXD khu vực Nghi Sơn
9	Dự án nâng cấp cải tạo đường Âu Cơ, phường Hải Lĩnh	Giao thông	3872/QĐ-UBND ngày 11/12/2025; 4005/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	35.000	35.000						35.000	35.000	Ban QLDA ĐTXD khu vực Nghi Sơn

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 đã được duyệt (*)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Chủ đầu tư
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
10	Nâng cấp tuyến đường tỉnh Thanh Tân - Bò Lăn (ĐT.529) đoạn từ Km7+500-Km9+100 thuộc địa phận xã Thanh Kỳ	Giao thông	3978/QĐ-UBND ngày 21/12/2025	52.252	52.252						52.252	52.252	Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông
I.2	Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản			30.000							30.000	30.000	
a	Dự án triển khai mới giai đoạn 2021-2025			30.000							30.000	30.000	
1	Nâng cấp tuyến đê hữu sông Thị Long đoạn từ K9+900 đến K10+627 và đoạn từ K12+507 đến K13+557 phường Ngọc Sơn	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản	3733/QĐ-UBND ngày 30/11/2025; 4000/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	30.000	30.000						30.000	30.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT
I.3	Lĩnh vực khu kinh tế và khu công nghiệp			3.783.887	538.461	123.739		3.162.528		313.636	432.916	746.552	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Chủ đầu tư
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
a	Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025			3.286.267	362.941	123.739		3.162.528		167.116	403.916	571.032	
1	Đầu tư xây dựng Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia	Hạ tầng kỹ thuật	1208/QĐ-TTg ngày 19/9/2018; 573/QĐ-TTg ngày 28/4/2020; 344/QĐ-TTg ngày 05/4/2023; 3621/QĐ-UBND ngày 06/10/2023; 3525/QĐ-UBND ngày 10/11/2025	2.314.277	362.941	111.239		2.203.038		167.116	195.825	362.941	Ban QLDA ĐTXD khu vực KKT Nghi Sơn và các KCN
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ di dân xã Hải Hà, thị xã Nghi Sơn	Hạ tầng kỹ thuật	3033/QĐ-UBND ngày 10/8/2021, số 1721/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 và số 4648/QĐ-UBND ngày 25/11/2024	971.990		12.500		959.490			208.091	208.091	Ban QLDA ĐTXD khu vực KKT Nghi Sơn và các KCN
b	Dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025			497.620	175.520					146.520	29.000	175.520	

Số TT	Danh mục dự án	Ngành, lĩnh vực	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí từ đầu dự án đến hết năm 2020		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2020		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 đã được duyệt (*)	Bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37 sau khi bổ sung	Chủ đầu tư
			Số Nghị quyết, Quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37				
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn NSTW bổ sung có mục tiêu theo NQ 37								
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Di dân sắp xếp dân cư, tái định cư một số hộ dân thôn Lâm Quảng, xã Tân Trường	Hạ tầng kỹ thuật	Số 193/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; số 339/NQ-HĐND ngày 11/12/2022; số 2622/QĐ-UBND ngày 01/8/2022; số 2664/QĐ-UBND ngày 27/7/2023; Số 493/NQ-HĐND ngày 14/3/2024; số 1826/QĐ-UBND ngày 08/5/2024; số 3522/QĐ-UBND ngày 10/11/2025; số 3549/QĐ-UBND ngày 13/11/2025; số 4032/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	497.620	175.520					146.520	29.000	175.520	Ban QLDA ĐTXD khu vực Nghi Sơn

Ghi chú: (*) Bổ sung, cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp huyện chuyển về cấp tỉnh sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện.